

Số: 01/BB-TVTK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 19 tháng 06 năm 2018

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ VIETTEL

Hôm nay, vào hồi 14h00 ngày 19/06/2018 tại Số 21 phố Thọ Tháp, P.Dịch Vọng, Q.Cầu Giấy, TP Hà Nội đã diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP Tư vấn Thiết kế Viettel (sau đây gọi tắt là Đại hội).

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ

✚ Cổ đông của Công ty CP Tư vấn Thiết kế Viettel theo danh sách chốt cổ đông tại thời điểm ngày 28/05/2018.

✚ Đại diện Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành Công ty:

- | | | |
|------------------------|--------------------------|-------------------|
| - Ông Hoàng Công Vĩnh | - Nguyên PTGD TĐ | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Lê Văn Chí | - Giám đốc Công ty | - Thành viên HĐQT |
| - Bà Trương Thị Thu Hà | - Phó ban KTTC TĐ | - Thành viên HĐQT |
| - Bà Đặng Thị Kim Hoa | - Phó ban TTr-KT TĐ | - Trưởng BKS |
| - Ông Nguyễn Đăng Hùng | - Phó Giám đốc Công ty | |
| - Ông Nguyễn Hữu Hải | - Kế toán trưởng Công ty | |

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành

Đại hội đã nghe ông Đỗ Bình Phiên - Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 4.159.905 cổ phần, tương ứng với Vốn điều lệ hiện tại là 41.599.050.000 đồng.
- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội là: 24 cổ đông.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông, người đại diện của cổ đông tham dự Đại hội là: 3.083.134 cổ phần, chiếm tỷ lệ 74,12% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và Điều lệ của Công ty CP Tư vấn Thiết kế Viettel, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP Tư vấn Thiết kế Viettel là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

II. Bầu Đoàn Chủ tịch

Đại hội đã biểu quyết và nhất trí thông qua số lượng và thành phần Đoàn Chủ tịch với tỷ lệ biểu quyết 100%. Đoàn Chủ tịch gồm :

- | | |
|-----------------------|-----------------|
| - Ông Hoàng Công Vĩnh | - Chủ tịch đoàn |
| - Ông Lê Văn Chí | - Thành viên |
| - Ông Nguyễn Hữu Hải | - Thành viên |



III. Bầu Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu

Đại hội đã biểu quyết và nhất trí thông qua số lượng và thành viên Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ biểu quyết 100%, cụ thể:

Ban Thư ký gồm các thành viên sau đây:

- Ông Mai Xuân Thiều - Trưởng ban
- Bà Phạm Thị Mỹ Dung - Thành viên

Ban Kiểm phiếu gồm các thành viên sau đây:

- Ông Lương Quang Huy - Trưởng ban
- Ông Đặng Xuân Thắng - Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Thành viên

IV. Thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội và Thể lệ biểu quyết

Đại hội đã biểu quyết và nhất trí thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội và Thể lệ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

V. Nội dung chính của Đại hội

1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát

- Đại hội đã nghe Ông Hoàng Công Vĩnh - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018.

- Đại hội đã nghe Ông Lê Văn Chí - Thành viên HĐQT Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018 của Ban Điều hành.

- Đại hội đã nghe Bà Đặng Thị Kim Hoa - Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của BKS năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018.

2. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông

- Tờ trình về việc thông qua BCTC năm 2017 đã được kiểm toán;
- Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017;
- Tờ trình về mức thù lao của thành viên HĐQT và BKS năm 2018;
- Tờ trình về việc đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018;
- Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- Tờ trình ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Tờ trình miễn nhiệm và đề cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2015-2020.

3. Thảo luận nội dung các báo cáo, tờ trình Đại hội

↓ Cổ đông Võ Anh Sinh có một số câu hỏi như sau:

- Công ty có kế hoạch nâng cấp website không?
- Công ty có kế hoạch lên sàn Upcom hay không?
- Các khoản nợ phải thu của Công ty có nợ khó đòi không?
- Hàng tồn kho của Công ty có hàng kém, mất phẩm chất không?
- Công ty có kế hoạch mua trụ sở trong thời gian tới không?
- Phần doanh thu bên ngoài Tập đoàn triển vọng như thế nào?

↓ Đoàn Chủ tịch trả lời :

- Trong thời gian tới Công ty sẽ thực hiện nâng cấp chất lượng của Website, để cập nhật thông tin và quảng bá hình ảnh thường xuyên hơn.

- Trong Quý 3/2018, Công ty sẽ hoàn tất hồ sơ đăng ký giao dịch cổ phiếu trên hệ thống giao dịch Upcom để gửi hồ sơ lên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tổng số nợ phải thu khách hàng tại 31/12/2017 là: 31.498.528.355 đồng, không có nợ phải thu khó đòi. 92 % trong tổng số công nợ nêu trên là của các đơn vị trong Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội, và các khoản nợ phải thu đều nằm trong thời hạn thanh toán.

- Hàng tồn kho của Công ty tại 31/12/2017 là: 1.179.929.700 đồng, hàng tồn kho của Công ty là chi phí SXKD để thực hiện công trình như: chi phí khoan khảo sát địa chất, chi phí nhân công ... không phải là hàng hóa, vật liệu. Các chi phí này khi công trình lên doanh thu sẽ được kết chuyển để xác định kết quả SXKD.

- Về việc mua trụ sở Công ty: Trong năm 2017, Công ty đã rất tích cực và chủ động trong việc tìm kiếm nhưng chưa tìm được vị trí phù hợp. Năm 2018 Công ty sẽ tiếp tục triển khai tìm kiếm để mua trụ sở Công ty.

- Trong 6 tháng cuối năm, Cty sẽ triển khai 1 số dự án với Bộ Công an, Tập đoàn FLC ... và phân đầu sẽ hoàn thành kế hoạch doanh thu bên ngoài Tập đoàn đã đề ra.

➡ Ông Bùi Thành Long (cố đồng Đỗ Thị Thanh Thúy ủy quyền tham dự Đại hội) có câu hỏi như sau:

- Công ty đánh giá vị thế của mình trong ngành nghề đang kinh doanh?

➡ Đoàn chủ tịch trả lời:

- Trong lĩnh vực tư vấn thiết kế công trình viễn thông, ở Việt Nam có rất ít doanh nghiệp hoạt động giống Công ty mà thường gồm cả thi công xây lắp ... Với quy mô doanh thu tư vấn thiết kế công trình viễn thông và nhân sự như hiện tại thì Công ty đánh giá hiện đang giữ vị trí số 1.

4. Biểu quyết thông qua nội dung các báo cáo, tờ trình Đại hội

Trước khi biểu quyết, Ban Thẩm tra tư cách cổ đông công bố Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông thời điểm trước khi biểu quyết, chi tiết như sau: Tổng số cổ đông có mặt trước thời điểm biểu quyết là: 26 cổ đông, đại diện cho 3.218.690 cổ phần có quyền biểu quyết (tương ứng với 3.218.690 phiếu biểu quyết), chiếm 77,37 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và qua quá trình thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng Phiếu biểu quyết) thông qua các nội dung sau đây:

a) Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị

Báo cáo của HĐQT tại văn bản số 01/BC-TVTK-HĐQT ngày 08/06/2018.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 3.218.690 phiếu, tương ứng với 3.218.690 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

b) Thông qua Báo cáo của Ban Điều hành

Báo cáo của Ban Điều hành tại văn bản số 02/BC-TVTK-BĐH ngày 08/06/2018.

✦ Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2017 với một số chỉ tiêu cơ bản:
Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	KH 2017	TH 2017	% HT
1	Tổng doanh thu	94.221	94.265	100,05%
2	Lợi nhuận trước thuế	22.429	23.223	103,54%
3	Lợi nhuận sau thuế	17.943	18.421	102,67%
4	Tổng tài sản	104.447	105.403	100,92%
5	Vốn chủ sở hữu	94.053	89.704	95,38%

✦ Thông qua kế hoạch SXKD năm 2018 với một số chỉ tiêu cơ bản:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2017	KH 2018	% KH2018 /TH2017
1	Tổng doanh thu	94.265	111.300	118,07%
2	Lợi nhuận trước thuế	23.223	25.767	110,95%
3	Lợi nhuận sau thuế	18.421	20.613	111,90%
4	Tổng tài sản	105.403	105.148	99,76%
5	Vốn chủ sở hữu	89.704	91.609	102,12%

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị: (i) Chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018 được Đại hội đồng cổ đông thông qua; (ii) Quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, các nhiệm vụ, các giải pháp khi cần thiết.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 3.218.690 phiếu, tương ứng với 3.218.690 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

c) Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát

Báo cáo của Ban Kiểm soát ngày 08/06/2018.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 3.218.690 phiếu, tương ứng với 3.218.690 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

d) Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán

Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán tại Tờ trình số 01/TTr-TVTK-ĐHĐCĐ ngày 08/06/2018.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 3.218.690 phiếu, tương ứng với 3.218.690 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

e) Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017

Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017 tại Tờ trình số 02/TTr-TVTK-ĐHĐCĐ ngày 08/06/2018, với các nội dung sau:

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST) chưa phân phối của năm trước	0	
2	LNST trên BCTC năm 2017	18.421.310.858	
3	LNST dùng để phân phối của năm 2017	18.421.310.858	
4	Trích lập các quỹ	6.002.036.086	
4.1	Trích quỹ Đầu tư phát triển	4.159.905.000	
4.2	Trích quỹ Khen thưởng	368.426.217	
4.3	Trích quỹ Phúc lợi	1.473.704.869	
5	Chi trả cổ tức bằng tiền (15% vốn góp của Chủ sở hữu)	6.239.857.500	
6	LNST chưa phân phối	6.179.417.272	

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 3.172.218 phiếu, tương ứng với 3.172.218 cổ phần, chiếm tỷ lệ 98,56% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 46.472 phiếu, tương ứng với 46.472 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,44% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

f) Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018

Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018 tại Tờ trình số 03/TTr-TVTK-ĐHĐCĐ ngày 08/06/2018.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 3.216.774 phiếu, tương ứng với 3.216.774 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 1.916 phiếu, tương ứng với 1.916 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,06% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

g) Thông qua mức thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2018

Thông qua mức thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát tại Tờ trình số 04/TTr-TVTK-ĐHĐCĐ ngày 08/06/2018.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 3.218.690 phiếu, tương ứng với 3.218.690 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

h) Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty tại Tờ trình số 05/TTr-TVTK-ĐHĐCĐ ngày 08/06/2018.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 3.218.690 phiếu, tương ứng với 3.218.690 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

i) Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty tại Tờ trình số 06/TTr-TVTK-ĐHĐCĐ ngày 08/06/2018.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 3.218.690 phiếu, tương ứng với 3.218.690 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

k) Thông qua việc miễn nhiệm và đề cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2015-2020

Thông qua việc miễn nhiệm và đề cử thành viên HĐQT, BKS tại Tờ trình số 07/TTr-TVTK-ĐHĐCĐ ngày 08/06/2018.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 3.218.690 phiếu, tương ứng với 3.218.690 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội.

5. Bầu thay thế thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2015-2020

Trước khi bầu cử, Ban Thẩm tra tư cách cổ đông công bố Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông thời điểm trước khi bầu cử, chi tiết như sau: Tổng số cổ đông có mặt trước thời điểm bầu cử là: 26 cổ đông, đại diện cho 3.218.690 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 77,37 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Kết quả bầu cử như sau:

✚ Thành viên Hội đồng Quản trị:

- Ông Tào Đức Thắng: Tổng số phiếu biểu quyết là: 3.227.548 phiếu, chiếm 100,28% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Ông Nguyễn Hải Chung: Tổng số phiếu biểu quyết là: 3.209.832 phiếu, chiếm 99,72% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

✚ Thành viên Ban Kiểm soát

- Ông Phan Thế Trường: Tổng số phiếu biểu quyết là: 3.223.218 phiếu, chiếm 100,14% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Ông Bùi Anh Vũ: Tổng số phiếu biểu quyết là: 3.216.426 phiếu, chiếm 99,93% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Ông Lê Huy Cường: Tổng số phiếu biểu quyết là: 3.216.426 phiếu, chiếm 99,93% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Theo kết quả kiểm phiếu, Ông Tào Đức Thắng, Ông Nguyễn Hải Chung đã trúng cử thành viên HĐQT Công ty CP Tư vấn Thiết kế Viettel nhiệm kỳ 2015-

091
NG
PH
THI
TT
T.

2020; Ông Phan Thế Trường, Ông Bùi Anh Vũ, Ông Lê Huy Cường đã trúng cử thành viên BKS Công ty CP Tư vấn Thiết kế Viettel nhiệm kỳ 2015-2020.

6. Nội dung phát sinh ngoài chương trình đã được Đại hội thông qua
Không có.

C. THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Đại hội đã nghe Ông Mai Xuân Thiều - Trưởng ban Thư ký đọc dự thảo và thông qua Biên bản, Nghị quyết của Đại hội, kết quả biểu quyết:

- Đồng ý: 3.218.690 cổ phần, tỷ lệ: 100 % số cổ phần tham dự Đại hội.
- Không đồng ý: 0 cổ phần, tỷ lệ: 0% số cổ phần tham dự Đại hội.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ: 0% số cổ phần tham dự Đại hội.

Biên bản này được lập thành ba (03) bản, mỗi bản gồm tám (08) trang có giá trị pháp lý như nhau, một (01) bản gửi UBCKNN, hai (02) bản lưu tại Công ty CP Tư vấn Thiết kế Viettel.

Biên bản này được lập vào hồi 17h30' ngày 19/06/2018 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP Tư vấn Thiết kế Viettel kết thúc.

**TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**



Mai Xuân Thiều

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH ĐOÀN**



HOÀNG CÔNG VĨNH



Số: 01/NQ-TVTK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 19 tháng 06 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ VIETTEL

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ VIETTEL

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Tư vấn Thiết kế Viettel;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP Tư vấn Thiết kế Viettel ngày 19/06/2018,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018 của Ban Điều hành, nội dung cơ bản như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2017

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	KH 2017	TH 2017	% HT
1	Tổng doanh thu	94.221	94.265	100,05%
2	Lợi nhuận trước thuế	22.429	23.223	103,54%
3	Lợi nhuận sau thuế	17.943	18.421	102,67%
4	Tổng tài sản	104.447	105.403	100,92%
5	Vốn chủ sở hữu	94.053	89.704	95,38%

2. Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2018

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2017	KH 2018	% KH2018 /TH2017
1	Tổng doanh thu	94.265	111.300	118,07%
2	Lợi nhuận trước thuế	23.223	25.767	110,95%
3	Lợi nhuận sau thuế	18.421	20.613	111,90%
4	Tổng tài sản	105.403	105.148	99,76%
5	Vốn chủ sở hữu	89.704	91.609	102,12%

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị: (i) Chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018 được Đại hội đồng cổ đông thông qua; (ii) Quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, các nhiệm vụ, các giải pháp khi cần thiết.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017, với các nội dung sau:

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST) chưa phân phối của năm trước	0	
2	LNST trên BCTC năm 2017	18.421.310.858	
3	LNST dùng để phân phối của năm 2017	18.421.310.858	
4	Trích lập các quỹ	6.002.036.086	
4.1	Trích quỹ Đầu tư phát triển	4.159.905.000	
4.2	Trích quỹ Khen thưởng	368.426.217	
4.3	Trích quỹ Phúc lợi	1.473.704.869	
5	Chi trả cổ tức bằng tiền (15% vốn góp của Chủ sở hữu)	6.239.857.500	
6	LNST chưa phân phối	6.179.417.272	

Điều 6. Thông qua mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2018.



